TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ	*Sa Pa, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn",* giữa:

Nguyên đơn: Chị Giàng Thị M, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ 03, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Thôn Ch, xã Tr, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Hạng A C, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ 03, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Chị Lò Thị Thúy Ng, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hạng A C và chị Giàng Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hạng A C và chị Giàng Thị M. Quan hệ hôn nhân của anh Hạng A C và chị Giàng Thị M được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung: Giao cháu Hạng Thị Ch, sinh ngày 26 tháng 7 năm 20xx, cháu Hạng A S, sinh ngày 20 tháng 10 năm 20xx và cháu Hạng A S1, sinh ngày 14 tháng 01 năm 20xx cho anh Hạng A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị M phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho hai cháu Hạng A S và cháu Hạng A S1, mỗi cháu số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng/cháu đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: Chị Giàng Thị M chịu toàn bộ số tiền là 150.000 đồng (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và số tiền là 150.000 đồng (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, tổng cộng số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí do chị Giàng Thị M đã nộp, số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00011733 ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa. Xác nhận chị Giàng Thị M đã nộp đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, thị xã Sa Pa;
- UBND Phường S,
thị xã S, tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS thị xã Sa Pa;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà